

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HSST

Ngày 13 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phùng Văn Thông

Bà Bùi Thị Thu Hiền

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà:
Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2019/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào Văn B, sinh ngày 13/12/1988; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 2 thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã N, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn N (đã chết) và bà Đặng Thị L, sinh năm 1968; có vợ là Lê Thị Nguyệt N, sinh năm 1988 và có 03 con (lớn sinh năm 2010 nhỏ sinh năm 2018); tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/5/2019 đến ngày 10/5/2019 được tại ngoại (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1- Anh Lê Trọng K, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 2 thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/5/2019, Đào Văn B ở thôn C, xã N, huyện V đang ngồi chơi, uống nước cùng ông Trương Quang N (hàng xóm) trú tại xã N thì Lê Trọng K trú tại khu 2 thị trấn V, huyện V và một người thanh niên sau khi bị bắt khai tên là Trịnh Văn N, sinh năm 1990 trú tại xã V, huyện V đến gặp B và hỏi mua số lô, đề B đồng ý. Trịnh Văn N bảo B bán cho số lô 10 là 130 điểm, tương ứng số tiền 2.860.000 đồng và số đề 20 với lượng tiền 140.000 đồng, B đồng ý và dùng bút bi màu xanh ghi số lô, đề và số tiền, số điểm vào một mặt của tờ cáp đề giấy than in nội dung vào tờ cáp còn lại. Sau đó, N đưa cho B 3.000.000 đồng, B cầm tiền của N cất vào túi quần cùng tờ cáp lô đề chính còn tờ cáp lô đề in qua giấy than đưa cho N, N cầm tờ cáp lô đề B đưa cất vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó, Lê Trọng K cũng bảo B bán cho số lô 86 với lượng 100 điểm tương ứng số tiền 2.200.000 đồng và số đề 44 với số tiền 300.000 đồng. Tổng số tiền K mua số lô, số đề trái phép của B là 2.500.000 đồng, B ghi số lô, đề vào mảnh giấy trắng được cắt ra từ giấy trắng A4 và đặt giấy than để in nội dung vào tờ cáp còn lại. K đưa cho B số tiền 2.500.000 đồng, B cầm tiền cất vào túi quần bên phải đang mặc cùng tờ cáp chính, K cầm tờ cáp B đưa cất vào túi quần bên phải phía sau đang mặc thì bị Công an huyện Vĩnh Tường đến kiểm tra bắt quả tang B có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho N và K, vật chứng thu giữ gồm:

Số tiền 5.500.000đ và 02 tờ cáp lô đề tại túi quần đang mặc bên phải của Đào Văn B; 01 chiếc bút bi màu xanh tại mặt bàn nơi B ngồi được B sử dụng vào việc ghi bán các số lô, số đề trái phép; 01 chiếc âu nhựa màu trắng bên trong có 08 mảnh giấy than và 40 mảnh giấy trắng chưa viết gì.

Thu tại túi quần đang mặc bên phải của Trịnh Văn N 01 tờ cáp lô đề được cắt từ tờ giấy trắng A4, một mặt ghi các ký tự được in từ giấy than số 4/5 10x130 20x140.

Thu tại túi quần bên phải phía sau đang mặc của Lê Trọng K 01 tờ cáp lô đề được cắt từ tờ giấy trắng A4 một mặt ghi các ký tự in từ giấy than số 4x5 86x100 44x300 2500.

Quá trình điều tra xác định B thỏa thuận với N, K về cách tính thắng thua khi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái phép phụ thuộc vào kết quả của giải xổ số kiến thiết miền B mở thưởng trong ngày cụ thể như sau: Nếu khách mua số đề loại 02 số mà trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì khách sẽ thắng và được B trả thưởng cho số tiền gấp 91 lần lượng tiền khách dùng để mua số đề đó. Ngược lại, nếu khách thua (tức là số đề loại 02 số khách mua không trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt) thì khách thua và B sẽ được hưởng số tiền mà khách đã trả cho B khi mua số đề đó. Số lô là số tự nhiên bất kỳ có 02 chữ số trong dãy số từ 00 đến 99 do khách chọn, mỗi một điểm lô thì B bán với giá 22.000đ. Nếu số lô của khách mua mà trùng với 02 số cuối của bất kỳ một giải thưởng nào (từ giải đặc biệt đến giải bảy) thì khách sẽ thắng và được B trả tiền thưởng theo tỷ lệ. Cứ 01 điểm lô thì được 80.000đ. Trường hợp số lô khách mua trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì số tiền khách được hưởng tương ứng cứ nhân lên theo số lượng như vậy nhưng không được hưởng quá 03 lần (kép 3). Nếu khách thua (tức là số lô khách mua không trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải thưởng nào) thì Tính sẽ được hưởng số tiền mà khách dùng để mua số lô đó.

Tại cơ quan điều tra Đào Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 49/CT – VKS-VT ngày 09/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố Đào Văn B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đào Văn B từ 07 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng. Giao bị cáo Đào Văn B cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt tiền đối với Đào Văn B 10.000.000đồng và đề nghị xử lý tang vật của vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Đào Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện phạm tội cùng các tài liệu, chứng cứ khác như lời nhận tội của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, kết quả xét hỏi, thẩm vấn tranh luận tại phiên tòa từ đó có đủ cơ sở để xác định: Đào Văn B là đại lý bán vé xổ số kiến thiết của Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc. Khoảng hơn 17 giờ 40 phút ngày 04/5/2019, tại chỗ ở của B hiện nay ở thôn C, xã N, huyện V, B đã có hành vi bán số lô số đề trái phép cho Trịnh Văn N và Lê Trọng K với tổng số tiền là 5.500.000đ cụ thể: B bán cho N số lô 10 là 130 điểm tương ứng số tiền là 2.860.000đ và số đề 20 với lượng tiền là 140.000đ, tổng số tiền N mua số lô, số đề trái phép của B là 3.000.000đ. Tiếp đến B bán cho K số lô 86 với lượng 100 điểm tương ứng số tiền là 2.200.000đ và số đề 44 với số tiền là 300.000đ, tổng số tiền K mua số lô, số đề trái phép của B là 2.500.000đ. Đối chiếu với Bộ luật hình sự bị cáo B phạm tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000đ,thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3]. Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng. Nhưng động cơ phạm tội của bị cáo là do tham lam tư lợi. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Đánh bạc là tệ nạn xã hội cần phải lên án, là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như

trộm cắp, cướp giết vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nhất thời phạm tội vì vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng là cơ hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, phấn đấu thành công dân tốt có ích cho xã hội thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo Đào Văn B có nhà đất riêng ở thị trấn T, gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo. Đồng thời để giữ nghiêm pháp luật cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 10.000.000đ đối với bị cáo.

[6]. Đối với Lê Trọng K đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề trái phép của Đào Văn B với số tiền là 2.500.000đ, tuy nhiên Khang chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi “đánh bạc” nên hành vi trên của Khang không cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Nên ngày 24/6/2019 Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 350.000đ đối với Khang là phù hợp.

Đối với người nam giới khi bị bắt khai tên là Trịnh Văn N, sinh năm 1990 trú tại xã V, huyện V là người mua của B các số lô, số đề trái phép với số tiền là 3.000.000đ. Quá trình làm việc tại trụ sở Công an huyện Vĩnh Tường, sau khi khai báo và viết bản tự khai xong thì đối tượng này xin đi vệ sinh rồi tự ý bỏ đi khỏi trụ sở. Công an huyện Vĩnh Tường đã truy tìm đối tượng này nhưng không tìm thấy. Qua xác minh tại xã V, huyện Vĩnh Tường xác định không có người nào tên là Trịnh Văn N, sinh năm 1990 có nhân thân, lai lịch như đối tượng trên khai báo. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.500.000đ thu giữ của Đào Văn B giao nộp ngày 04/5/2019, quá trình điều tra xác định số tiền trên là tiền B bán trái phép số lô, số đề cho Nam, Khang mà có.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ô tô nhựa màu trắng bên trong có 08 mảnh giấy than, 40 mảnh giấy trắng chưa viết gì và 01 chiếc bút bi màu xanh là những đồ vật B sử dụng vào việc ghi, bán các số lô, số đề trái phép.

Đối với 04 cặp lô đề có ghi ký hiệu các số lô, số đề thu trên người B, Khang và Nam quá trình điều tra xác định đây đều là những vật chứng liên quan đến việc đánh bạc được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đào Văn B phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đào Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn B 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Văn B cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Đào Văn B 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền do Đào Văn B bán trái phép số lô, số đề cho Trịnh Văn N và Lê Trọng K mà có.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc ô tô nhựa màu trắng bên trong có 08 (tám) mảnh giấy than, 40 (bốn mươi) mảnh giấy trắng chưa viết gì và 01 (một) chiếc bút bi màu xanh là những đồ vật B sử dụng vào việc ghi, bán các số lô, số đề trái phép (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/7/2019 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Buộc bị cáo Đào Văn B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Lê Trọng K vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND thị trấn T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, THA, hồ sơ vụ án.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Minh Bình

Vĩnh Tường ngày 13 tháng 8 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 13 tháng 8 năm 2019;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông

Bà Bùi Thị Thu Hiền

Căn cứ vào các Điều 199 và 222 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2019/TLST- HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào Văn B, sinh ngày 13/12/1988 nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thị trấn Tứ Trung, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở hiện nay: Thôn Chùa, xã Ngũ Kiên, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả trưng tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN
ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đào Văn B phạm tội “Đánh bạc”. Kết quả biểu quyết 3/3.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn B 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Kết quả biểu quyết 3/3.

Giao bị cáo Đào Văn B cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tứ Trung, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Kết quả biểu quyết 3/3.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Đào Văn B 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước. Kết quả biểu quyết 3/3.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Kết quả biểu quyết 3/3.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền do Đào Văn B bán trái phép số lô, số đề cho Trịnh Văn Nam và Lê Trọng Khang mà có. Kết quả biểu quyết 3/3.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc âu nhựa màu trắng bên trong có 08 (tám) mảnh giấy than, 40 (bốn mươi) mảnh giấy trắng chưa viết gì và 01 (một) chiếc bút bi màu xanh là những đồ vật B sử dụng vào việc ghi, bán các số lô, số đề trái phép (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/7/2019 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường). Kết quả biểu quyết 3/3.

Buộc bị cáo Đào Văn B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Kết quả biểu quyết 3/3.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Lê Trọng Khang vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 13 tháng 8 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND thị trấn Tứ Trưng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, THA, hồ sơ vụ án.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Bình

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH TƯỜNG
TỈNH VINH PHÚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vinh Tường ngày 02 tháng 7 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 02 tháng 7 năm 2018;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chung

Bà Lê Thị Tôn Thiết

Căn cứ vào các Điều 199 và 222 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2018/TLST- HS ngày 06 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

Đỗ Văn Nam, sinh ngày 17/02/1985; Đỗ Văn Tĩnh, sinh ngày 20/5/1973; Nguyễn Văn Minh, sinh ngày 04/9/1984; Nguyễn Văn Công, sinh ngày 30/8/1982; Đỗ Văn B, sinh ngày 05/10/1987; Hoàng Văn Dũng, sinh ngày 03/01/1987; Lưu Văn Dũng, sinh ngày 10/8/1986; Nguyễn Văn Hào, sinh ngày 21/01/1982 tại xã Kim Xá, huyện Vinh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả trưng bày tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN
ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn Nam, Đỗ Văn Tĩnh, Nguyễn Văn Minh, Nguyễn Văn Công, Đỗ Văn B, Hoàng Văn Dũng, Lưu Văn Dũng, Nguyễn Văn Hào phạm tội “Đánh bạc”. Kết quả biểu quyết 3/3.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Kết quả biểu quyết 3/3.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn Tĩnh 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018. Kết quả biểu quyết 3/3.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Kết quả biểu quyết 3/3.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Công 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018. Kết quả biểu quyết 3/3.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Kết quả biểu quyết 3/3.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn Nam 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm 08 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Minh 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn B 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Dũng 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn Dũng 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Hào 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Đỗ Văn Nam, Nguyễn Văn Minh, Đỗ Văn B, Hoàng Văn Dũng, Lưu Văn Dũng, Nguyễn Văn Hào cho UBND xã Kim Xá, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa

án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”. Kết quả biểu quyết 3/3.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Kết quả biểu quyết 3/3.

Phạt tiền đối với các bị cáo Đỗ Văn Nam, Nguyễn Văn Minh, Nguyễn Văn Công, Đỗ Văn B, Hoàng Văn Dũng, Lưu Văn Dũng, Nguyễn Văn Hào mỗi bị cáo 15.000.000đ (mười năm triệu đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước. Kết quả biểu quyết 3/3.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Kết quả biểu quyết 3/3.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.400.000đ (chín triệu bốn trăm nghìn đồng). Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Kết quả biểu quyết 3/3.

Trả lại cho Đỗ Văn Tĩnh 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng loại J5; Nguyễn Văn Hào 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; Nguyễn Văn Công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 130; Đỗ Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại J7; Hoàng Văn Dũng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án. (Theo biên bản niêm phong tài sản và biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2018 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường). Kết quả biểu quyết 3/3.

Buộc các bị cáo Đỗ Văn Nam, Nguyễn Văn Minh, Nguyễn Văn Công, Đỗ Văn B, Hoàng Văn Dũng, Lưu Văn Dũng, Nguyễn Văn Hào mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Kết quả biểu quyết 3/3.

Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 02 tháng 7 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đối với Lê Trọng Khang, ngày 04/5/2019 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề trái phép của Đào Văn B với số tiền là 2.500.000đ. Tuy nhiên, Khang chưa có tiền án, tiền sự gì về các hành vi “đánh bạc”, “tổ chức đánh bạc” hoặc “gá bạc” nên hành vi trên của Khang không cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại điều 321 Bộ luật hình sự mà vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1, điều 26, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ nên Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Khang theo quy định (BL: 85 - 87)

Đối với người nam giới khi bị bắt khai tên là Trịnh Văn Nam - sinh năm 1990, trú tại xã Vân Xuân - huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc là người mua của B các số lô, số đề trái phép với tổng tiền mua số lô, số đề là 3.000.000đ. Quá trình làm việc tại trụ sở Công an huyện Vĩnh Tường, sau khi khai báo và viết bản tự khai xong thì đối tượng này xin đi vệ sinh rồi tự ý bỏ đi khỏi trụ sở. Công an huyện Vĩnh Tường đã phân công lực lượng truy tìm đối tượng này nhưng không tìm thấy. Qua xác minh tại xã Vân Xuân, huyện Vĩnh Tường xác định không có người nào tên là Trịnh

Văn Nam, sinh năm 1990 có nhân thân, lai lịch như đối tượng trên khai báo. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau (BL: 82 - 84)

Đối với số tiền 5.500.000đ thu giữ tại túi quần bên phải đang mặc của Đào Văn B, quá trình điều tra xác định trong số tiền này do B bán các số lô, số đề trái phép mà có nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 chiếc âu nhựa màu trắng bên trong có 08 mảnh giấy than, 40 mảnh giấy trắng chưa viết gì và 01 chiếc bút bi màu xanh, quá trình điều tra xác định đây là những vật chứng B dùng để ghi số lô, đề trái phép không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 04 cặp lô đề có ghi ký hiệu các số lô, số đề thu trên người B Khang và người thanh niên khai là Trịnh Văn Nam, xác định đây là những vật chứng liên quan trực tiếp đến việc B đánh bạc nên niêm phong theo quy định và chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan điều tra, Đào Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên, lời khai của B phù hợp với lời khai của người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Từ những chứng cứ và tài liệu nêu trên đã có đủ căn cứ để:

KẾT LUẬN:

Khoảng 17 giờ 40 ngày 04/5/2019, tại nhà ở của Đào Văn B ở xã Ngũ Kiên, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang B có hành vi bán số lô trái phép cho Lê Trọng Khang - sinh năm 1993, trú tại thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường với số tiền là 2.500.000đ; bán số lô, số đề trái phép cho một người đàn ông tự khai Trịnh Văn Nam - sinh năm 1990, trú tại xã Vân Xuân - huyện Vĩnh Tường với số tiền là 3.000.000đ. Như vậy, tổng số tiền B bán số lô, số đề trái phép ngày 04/5/2019 là 5.500.000 đồng. Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 5.500.000 đồng, 04 cặp lô đề, 01 chiếc bút bi mực màu xanh; 01 chiếc âu nhựa trắng bên trong có 8 mảnh giấy than và 40 mảnh giấy trắng chưa viết gì.

Hành vi của Đào Văn B là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an ninh trật tự công cộng, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác nên cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

Hành vi phạm tội của Đào Văn B đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

Quá trình điều tra, bị can Đào Văn B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đối chiếu với quy định của pháp luật, B được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.